

DẠY VÀ HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG VÀ ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA CDIO – NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TIỄN

Phạm Thị Đoạt^(*)

(*) Tiến sĩ. Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh. Email: phamdoat07@gmail.com

DOI: [10.37550/tdmu.CFR/2021.01.125](https://doi.org/10.37550/tdmu.CFR/2021.01.125)

Tóm tắt

Dạy và học các môn lý luận chính trị vừa đáp ứng chuẩn đầu ra vừa đáp ứng chuẩn CDIO và đòi hỏi ngày càng cao của xã hội đối với người lao động là một trong những thách thức không nhỏ đối với các trường Cao đẳng và Đại học. Mục tiêu của môn học, từng bước xác lập được thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành, tự giải quyết các tình huống trong thực tiễn trên cơ sở lý luận khoa học đã được trang bị người học có kỹ năng giải quyết vấn đề một cách tốt nhất theo chuẩn CDIO nhằm đem lại hiệu quả cao góp phần giáo dục và rèn luyện đội ngũ những người lao động mới ngày càng đáp ứng nhu cầu của thời đại. Từ yêu cầu về mục tiêu và phương pháp tiếp cận như trên, tôi xin chia sẻ những kinh nghiệm dạy và học các môn lý luận chính trị ở trường cao đẳng và đại học đáp ứng chuẩn đầu ra CDIO – những vấn đề thực tiễn làm chủ đề cho bài viết của mình.

Từ khóa: CDIO, Lý luận, Chính trị, Thực tiễn, Hồ Chí Minh, Mác - Lênin

1. Sử dụng một số cách thức để quản lý lớp học đáp ứng chuẩn đầu ra và CDIO trong giảng dạy môn Lý luận Mác - Lênin

1.1. Quản lý lớp học bằng sơ đồ nhóm để sinh viên học tập tích hợp và trải nghiệm chủ động theo CDIO.

CDIO là chữ viết tắt của các từ: Conceive – Design - Implement - Operate (nghĩa là: Hình thành ý tưởng - Thiết kế ý tưởng - Thực hiện - Vận hành), xuất phát từ ý tưởng của các khối ngành kỹ thuật thuộc 4 trường đại học, học viện trên thế giới, gồm: Đại học Công nghệ Chalmers ở Göteborg, Học viện Công nghệ Hoàng gia ở Stockholm, Đại học Linköping ở Linköping (Thụy Điển) và Học viện Công nghệ Massachusetts (Hoa Kỳ) vào những năm 1990. Theo cách tiếp cận CDIO, Giảng dạy và học tập dựa trên các phương pháp học tập tích hợp và trải nghiệm chủ động theo mô hình CDIO gồm các phương pháp thu hút sự tham gia của sinh viên một cách trực tiếp, sinh viên sẽ học các kỹ năng cá nhân,

kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng kiến tạo sản phẩm, xây dựng quy trình và hệ thống cùng với kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo thực hành chuyên nghiệp. Giúp sinh viên có được kỹ năng cứng và kỹ năng mềm cần thiết khi ra trường, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.

Để thực hiện phương pháp tiếp cận giảng dạy các môn lý luận chính trị theo CDIO việc quản lý lớp học bằng sơ đồ là một giải pháp hữu hiệu. Ưu điểm của cách thức này là: Giảng viên và sinh viên theo dõi được ngày, giờ lên lớp, những hoạt động cụ thể trong từng tuần như thuyết trình thảo luận, kiểm tra, điểm và các buổi học được điểm danh một cách minh bạch, công khai sinh viên có thể tự điều chỉnh việc học tập của mình.

1.2. Mục đích

Môn: NGỮ NGUYÊN LÝ CỐ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN															
TÊN NHÓM: ĐÁI PHÒNG TEAM															
TÊN & SĐT	T1 11/11	T2 13/11	T3 15/11	T4 20/11 13-07	T5 25/11	T6 27/11	T7 29/11	T8 4/12	T9 9/12	T10 11/12	T11 16/12	T12 18/12	T13 24/12	T14 25/12	Điểm
NGUYỄN THỊ DIỆM QUỲNH (0345105519)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
TRINH THỊ ANH VÊN (0338254584)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
TRƯƠNG MẠNH HÙNG (035302404)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
THẠCH PHƯỚC TOÀN (033555946)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
LE HỮU TRUNG (0379737166)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
NGUYỄN HỒNG LUAN (0355697797)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
TRẦN ANH KIẾT (0906041822)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5
KY MẬT NGUY	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	8,5

Dùng để điểm danh, theo dõi sinh viên trong suốt quá trình học. Biết tên, số điện thoại sinh viên. Nắm được những sinh viên tích cực, sinh viên cá biệt, sinh viên nghỉ học nhiều. Theo dõi được ngày, giờ lên lớp, tuần học thứ bao nhiêu. Theo dõi được tiến độ giảng dạy, từng bài, từng tuần để điều chỉnh bài giảng cho phù hợp với đề cương chi tiết môn học. Theo dõi được ngày kiểm tra, tuần kiểm tra và theo dõi điểm của từng sinh viên. Đánh giá được các buổi tham dự học của sinh viên trong từng tuần và toàn kỳ học; đồng thời đánh giá được bao nhiêu phần trăm sinh viên tự học, tự làm bài ở nhà cũng như trên lớp, đánh giá được lớp nghỉ học bao nhiêu phần trăm.

2. Vận dụng hình ảnh trực quan vào giảng dạy các môn Lý luận Chính trị, sinh viên học tích hợp và trải nghiệm chủ động theo CDIO

Kiến thức các môn lý luận chính trị là một trong những môn có tính lý luận rất cao, tư duy trừu tượng khó hiểu nếu không đưa những kiến thức lý luận trở về thực tiễn sinh động sinh viên sẽ nhàm chán, buồn ngủ. Với phương pháp dạy truyền thống nặng về lý thuyết thầy đọc - trò chép; thầy giảng - trò nghe tạo cho sinh viên tâm thế bị động ý lại chỉ có thầy là người chủ động làm việc còn trò là người thụ động ngồi nghe nên không ít sinh viên trước đây rất sợ phải học các môn lý luận chính trị. Giảng dạy và học tập dựa trên các phương pháp học tập tích hợp và trải nghiệm chủ động theo mô hình CDIO trong quá trình giảng dạy, bản thân đã sử dụng các hình thức trực quan để cho sinh viên được trải nghiệm, tự sinh viên phải giải quyết những những vấn đề lý luận để hiểu và thể hiện bằng mô hình, hình ảnh trong thực tiễn để chính bản thân sinh viên khám phá được những khả năng của mình cũng như được trải nghiệm những cái trước đây mà mình chưa bao giờ được trải

nghiệm. Từ đó tạo ra động lực, sự thích thú, kích thích sự khám phá cái mới từ môn học lý luận chính trị của sinh viên.

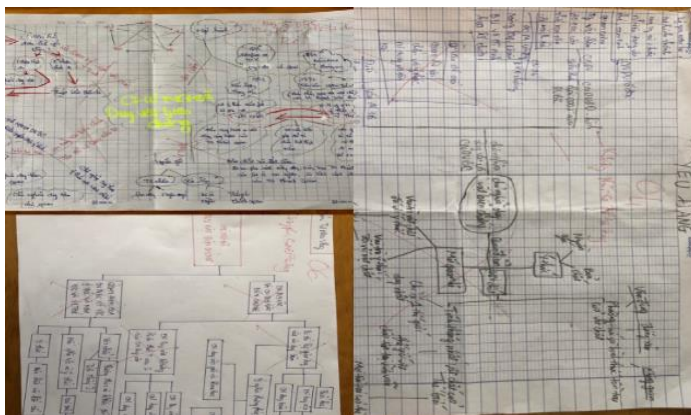
2.1. Vẽ sơ đồ tư duy

Muốn thực hiện được phương pháp giảng dạy trực quan vẽ sơ đồ tư duy theo CDIO, trước hết giảng viên phải cung cấp mẫu sơ đồ tư duy cho sinh viên nhận diện. Phân tích ưu điểm của sơ đồ tư duy và so sánh điểm khác biệt sơ đồ tư duy với sơ đồ thông thường. Giảng viên có thể cho phép sinh viên được sử dụng điện thoại vào Goole gõ từ khóa: “Mẫu sơ đồ tư duy” để tham khảo mẫu; đồng thời giảng viên chọn một mẫu để phân tích. Vẽ sơ đồ tư duy thường sử dụng cho việc nắm tổng quan một chương, bao gồm có những nội dung lớn nào(tương đương với mục I, II, III...). Trong mỗi nội dung lớn có bao nhiêu mục nhỏ(tương đương với mục 1, 2, 3...). Trong nội dung mục nhỏ có bao nhiêu tiểu mục(tương đương với mục a. b. c...). Thực hiện theo cách này giúp sinh viên có cái nhìn bao quát về nội dung trong chương mà mình cần phải học. Bắt buộc sinh viên cần đọc giáo trình trước khi học chương mới.



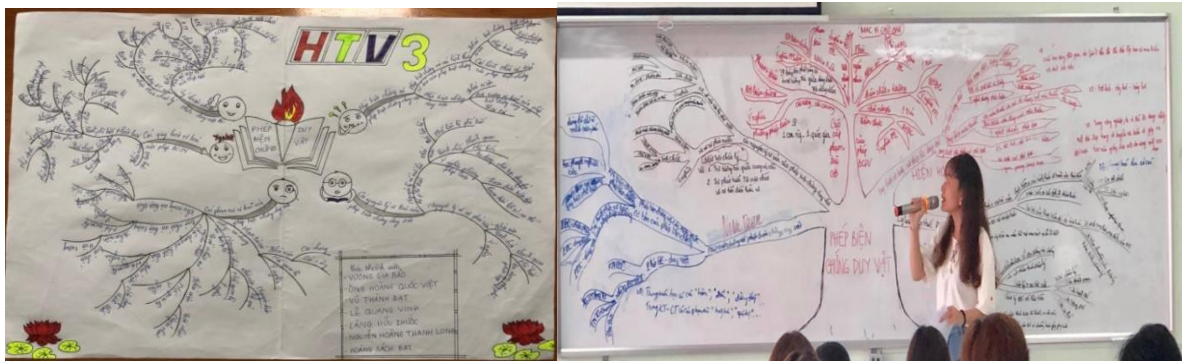
Quy trình thực hiện: Cho sinh viên tự vẽ, sau khi vẽ xong, giảng viên sửa những lỗi sai của sinh viên, yêu cầu sinh viên chỉnh sửa.

Kết quả: Qua quá trình thực hiện hầu như tất cả những sinh viên vẽ lần đầu đều sai (chiếm 80%) mẫu tư duy mặc dù đã được giảng viên phổ biến và cung cấp mẫu. Điều đó cho thấy sinh viên quen theo lối suy nghĩ của mình, dù giảng viên có cung cấp mẫu, giải thích, phân tích thì sinh viên vẫn làm theo chủ kiến cá nhân.

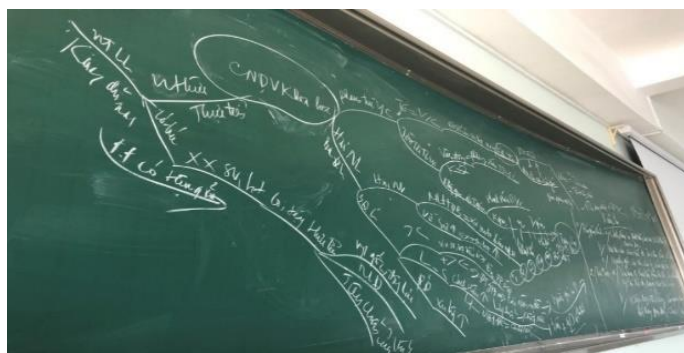


Ý nghĩa: Sử dụng phương pháp vẽ sơ đồ tư duy trong quá trình học các môn lý luận chính trị thuộc khoa học Mác – Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam tạo được không khí học tập, tính tư duy sáng tạo khi vận dụng vào học các môn có tính lý luận cao. Phương pháp vẽ sơ đồ tư duy đánh giá được việc tự chủ động học tập của sinh viên. Phương pháp này được vận dụng thì mỗi giờ học sẽ là một giờ vui, chơi mà học, học mà chơi giải tỏa áp lực học tập cho sinh viên. Sinh viên biết được quy trình C-D-I-O phải tự chủ động, tích cực trong học tập, tạo được sự hứng thú, không khí vui tươi, sôi nổi trong học tập. Qua đó yêu cầu sinh viên cần rút kinh nghiệm, phải tiếp thu và biết lắng nghe thầy cô mới làm đúng và nâng cao được tầm nhận thức cũng như hành động.

Sau khi sinh viên đã sử dụng thành thạo sơ đồ tư duy trên giấy, máy tính thì giảng viên yêu cầu vẽ trực tiếp trên bảng, sau đó thuyết trình nội dung mình vừa vẽ trên cây sơ đồ tư duy. Mục đích của biện pháp này sinh viên phải tuân tự theo chuẩn bốn bước kỹ năng của C – D – I – O để cả lớp cùng tham gia học tập.



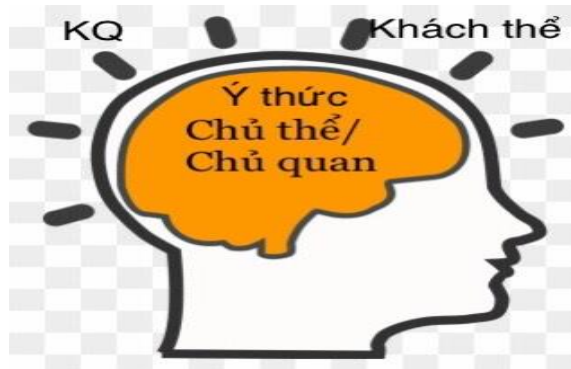
Đối với giảng viên, làm thay đổi phương pháp làm việc của giảng viên, thay vì chỉ ngồi bấm máy thì giảng viên cũng phải thay đổi cách trình bày, viết bảng theo C – D – I – O cho phù hợp. Giảng viên cũng năng động hơn, gắn kết, gần gũi với sinh viên hơn, tạo tình cảm thân thiện và nhiệt tình với sinh viên.



2.2. Vẽ hình ảnh trực quan dùng minh họa cho bài giảng để tạo động lực cho sinh viên chủ động, tích cực học tập theo chuẩn đầu ra và theo CDIO.

Để giải thích những khái niệm: Vật chất - ý thức, chủ quan - khách quan, chủ thể - khách thể, duy ý chí, chủ nghĩa duy vật, chủ nghĩa duy tâm..v.v...trong triết học là rất khó. Vì vậy, trong khi giảng bài, giảng viên (tùy đối tượng) có thể kết hợp sử dụng mô hình hóa hoặc sử dụng phương pháp trực quan theo phương châm: “Nếu chỉ nghe sẽ quên, nhìn sẽ

nhớ, làm sẽ hiểu”. Ví dụ, chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng (phần Triết học) nội dung phạm trù vật chất và ý thức. Yêu cầu sinh viên vẽ đầu người ghi đầy đủ các giác quan, trong đó có bộ não là cơ quan vật chất sản sinh ra ý thức. Cho sinh viên tự tìm vị trí ghi ý thức, tư duy, chủ quan - khách quan; chủ thể - khách thể...Mục đích, giúp sinh viên hiểu được những phạm trù vật chất, ý thức nguồn gốc của ý thức, chủ quan – khách quan, duy ý chí, bất chấp quy luật khách quan, giáo điều, rập khuôn máy móc...là do đâu.



Khi giảng Nguyên lý mối liên hệ phổ biến rút ra bài học: *Phải tôn trọng quan điểm toàn diện, có trọng tâm trọng điểm.* Yêu cầu sinh viên vẽ một bông hoa tự tìm vị trí môn học ghi vào trong nhụy (trọng điểm), các cánh hoa ghi các môn phải học ở trường mình đang học (toàn diện) để thấy ý nghĩa của việc học. Mục đích khắc sâu cho sinh viên hiểu được phạm trù quan điểm toàn diện, có trọng tâm trọng điểm trong triết học. Nhận thức được ý nghĩa của việc học, phải hiểu biết toàn diện các khoa học (kỹ năng mềm), nhưng phải giỏi một nghề chuyên môn (kỹ năng cứng) theo CDIO.

Với phương pháp này còn mở rộng tư duy triết học vào đời sống giải quyết hàng loạt các vấn đề, cũng như liên kết với chuyên ngành mình đang học tập. Lập thói quen Từ Conceive – Design - Implement – Operate để đánh giá cách đối phó với địa dịch chống Covid của các nước và Việt Nam theo CDIO để thấy giải pháp hiệu quả nhất, lấy đó làm bài học. Lập kế hoạch C - D - I - O cho ngành quản trị, kinh doanh, marketing,..v,v...



3. Vận dụng một số tình huống thực tiễn vào giảng dạy các môn lý luận chính trị theo chuẩn CDIO

3.1. Sử dụng các tình huống thời sự đang diễn ra vận dụng vào bài giảng để sinh viên học tập nhằm đáp ứng đầu ra theo chuẩn CDIO

Vận dụng các vấn đề thời sự đang diễn ra đưa vào giảng dạy các môn lý luận chính trị theo chuẩn đầu ra và chuẩn CDIO là việc rất cần thiết. Sau khi thử nghiệm, bản thân nhận thấy sử dụng tổng hợp các giải pháp theo CDIO không chỉ đáp ứng cho các ngành kỹ thuật mà rất thuận lợi cho cách chuyên ngành lý luận chính trị. Nhờ CDIO giúp cho sinh viên hình thành được ý tưởng của bản thân từ đó được thiết kế ý tưởng đi đến trao đổi, thảo luận, giải quyết vấn đề. Mục đích cuối cùng là để người học *tự nhận diện rõ giá trị* của những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đó, hình thành lý tưởng và bản lĩnh chính trị cho bản thân hơn là các giảng viên lên lớp nói về lý tưởng để họ noi theo.

Ví dụ, Bài 1: Khái quát về chủ nghĩa Mác – Lênin trong đó có nội dung về thế giới quan và phương pháp luận. Giảng viên có thể lấy tình huống dịch Covid-19 đang diễn ra cho sinh viên bình luận, đánh giá.

Ví dụ: Chủ đề: a/ Bằng thế giới quan và phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lê nin anh chị hãy bình luận về Virus Covid-19.

b/ Anh chị hãy bình luận về thế giới quan (cách nhìn nhận) về Virus Covid-19 của Việt Nam, Mỹ và Italia và phương pháp luận(cách đối phó) của các nước trên.

c/ Từ a, b anh chị rút ra thế giới quan là gì? Phương pháp luận là gì? Tác dụng của việc thế giới quan, phương pháp luận đúng. Hậu quả của thế giới quan, phương pháp luận sai. Bài học cho bản thân.

Mục đích cần đạt được: Sinh viên nhận diện được tên gọi virus theo tổ chức y tế thế giới WHO/nơi khởi điểm xuất phát/cơ chế gây bệnh/quá trình lây nhiễm/cách phòng chống và cảnh báo/thuốc đặc trị/cách nhìn nhận của ba nước về virus covid-19. Đánh giá đúng, sai về cách nhìn nhận, cách giải quyết, hậu quả.

Về mặt lý luận sinh viên hiểu được khái niệm thế giới quan, khái niệm phương pháp luận. Sinh viên rút ra được bài học.

Kết quả và ý nghĩa của việc vận dụng sự kiện: Sinh viên có thể đưa ra nhiều quan điểm khác nhau. Có quan điểm đúng, có quan điểm sai(đa số là sai đặc biệt là câu c). Qua việc trao đổi, thảo luận của lớp giảng viên là người cuối cùng phân tích đúng sai và chốt lại vấn đề cho người học nhận biết được giá trị đúng, tránh nhận thức lệch lạc sai lầm.



Chủ đề 2: Vào khoảng 15h40' ngày 8/6/ 2020 người dân phát hiện một cháu bé bị bỏ rơi dưới hồ ga phía sau đền Mẫu (xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội) trong tình trạng không có quần áo mặc, 2 hai mắt, mũi, miệng, cơ thể đang bị dòi bọ bám dính.

Anh/chị hãy vận dụng quy luật thống nhất và đấu tranh các mặt đối lập bình luận sự kiện trên.

Mục đích cần đạt được: Sinh viên biết sự kiện có cô gái nhỡ mang bầu đẻ con xong vứt xuống hồ ga. Cho sinh viên giải quyết tình huống, nếu đặt trường hợp bản thân trong tình huống đó thì đối diện với vấn đề gì? Đưa ra cách giải quyết vấn đề để rút ra bài học cảnh tỉnh cho sinh viên. Sinh viên thảo luận có thể đưa ra những kết luận đúng, sai. Giảng viên là người kết luận cho sinh viên hiểu hành động này là sai và bị lên án về mặt đạo đức và về mặt pháp luật. Từ đó giáo dục cho sinh viên nhận thức được đường lối, chính sách phát triển văn hóa, xã hội, con người của Đảng và nhà nước, chủ động thực hiện đường lối đó.

3.2. Kết quả và ý nghĩa của việc vận dụng sự kiện

Bài học cảnh tỉnh cho sinh viên: Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê nin đã nhắc nhở: Khi xuất hiện các mặt đối lập tìm cách giải quyết để không tạo thành mâu thuẫn. Khi xuất hiện mâu thuẫn thì cần phải có phương án giải quyết thích hợp cho từng loại mâu thuẫn như vậy mới nắm đúng bản chất của sự vật hiện tượng. Qua câu chuyện người mẹ trẻ, nhằm trang bị cho sinh viên sống lành mạnh, đầu tư thời gian và tiền bạc vào trang bị những kỹ năng để chuẩn bị trở thành người công dân tốt trong thời đại mới. Vững về tay nghề chuyên môn, giỏi trong cách ứng dụng các kỹ năng mềm để có cuộc sống vui tươi, lành mạnh, ý nghĩa để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đó là việc cần làm khi đang còn ngồi trên ghế nhà trường, có như vậy mới tránh được những cám dỗ vật chất tầm thường và những sai lầm không đáng có của tuổi trẻ.

4. Kết luận

Để tìm ra những phương pháp giảng dạy thật hữu hiệu có thể vận dụng cho tất cả các bài giảng theo chuẩn đầu ra và CDIO là một việc không thể và để có giải pháp chung cho tất cả các giảng viên cùng thực hiện lại càng khó. Vì thế, những chia sẻ trên đây là những cái đã làm, đang làm, sẽ làm và còn phải bổ sung hoàn thiện nhiều hơn nữa. Rất mong nhận được sự đóng góp chia sẻ của các quý vị.

Tài liệu tham khảo

- [1] Giáo trình Triết học Mác - Lê nin. Nxb CTQG. Năm 1999
- [2] Văn Kiện Đại Hội Đảng thời kỳ đổi mới(Đại Hội VI,VII,VIII,IX). Nxb CTQG. Hà Nội, 2005.
- [3] <http://www.dut.udn.vn/Files/admin/files/CDIO/TailieuHoithao/Toan%20van%20BB%20HN%20CDIO%20Toan%20Quoc%20FINAL.pdf>

